

Bản án số: 53 /2019/HS-ST

Ngày: 13/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA- TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương LA.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Nghĩa

2. Ông Bùi Thế HAh

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXX-HSST ngày 30 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo :

Họ và tên: Nguyễn Tiến A - sinh năm 1987;

Nơi cư trú: xóm Hòa B, xã Kha Sơn, huyện Phú B, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa : 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tiến Tình; sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị Hòa - sinh 1963; Gia đình có hai Ah em bị cáo là con út; vợ: Lê Thị Nguyệt: sinh năm 1988 (đã ly hôn); bị cáo có hai con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tAg bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2019 (có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quA:**

Ah Nguyễn Văn T - sinh năm 1984 (vắng mặt)

TQ: thôn Liễu Ngạn, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg

*** Người làm chứng:**

1. Ah Nguyễn Viết X - sinh 1985 (vắng mặt)

TQ: thôn Thi Đua, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg

2. Ah Đỗ Hữu B - sinh 1990 (vắng mặt)

TQ: thôn Đoàn Kết, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 ngày 12/4/2019, tại bến đò Chã thuộc thôn Thi Đua, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg. Đội Cảnh Sát Điều tra tội phạm về ma túy Công A huyện Hiệp Hòa bắt quả tAg Nguyễn Tiến A; sinh năm 1987 ở xóm Hòa B, xã Kha Sơn, huyện Phú B, tỉnh Thái Nguyên đAg có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong túi ni lon có một gói giấy (loại giấy dán tường) bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Nguyễn Tiến A khai nhận số vật chứng thu giữ là ma túy Hêrôine của A, tàng trữ mục đích để sử dụng. Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tAg và tiến hành niêm phong số vật chứng trên phong bì ký hiệu "QT". Cùng ngày cơ quA điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của A nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 12/4/2019, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hiệp Hòa ra quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh Bắc GiAg giám định số vật chứng thu giữ nghi là ma túy khi bắt quả tAg.

Tại kết luận giám định số 478/KL - KTHS ngày 16/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh Bắc GiAg, kết luận: "Trong phong bì ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: chất cục bột màu trắng đựng trong 01(một) gói giấy được đựng trong 01 túi lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ. Tất cả đựng trong 01(một) vỏ bao thuốc lá "Thăng Long" là chất ma túy Hêrôine có khối lượng là 0,298 gam"

Quá trình điều tra xác minh A khai: A là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 11 giờ ngày 12 tháng 4 năm 2019, A đi xe đạp một mình đến khu vực chợ Vân thuộc địa phận xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg tìm mua ma túy để sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày A gặp Ah Nguyễn Văn T; sinh năm 1984, ở thôn Liễu Ngạn, xã Hoàng Vân, Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc GiAg là chỗ quen biết nên A nhờ T chở đến khu vực ngã ba ThAh Xuyên, Phổ Yên, Thái Nguyên mục đích để mua ma túy (A không nói cho Ah T Biết A đi mua ma túy). Sau đó, A đi bộ đến gặp một người đàn ông lái xe ôm (A không quen biết người này) và đưa cho người này 190.000đồng nhờ mua ma túy hộ. Sau khi nhận được ma Túy A cất giấu vào vỏ bao thuốc lá "Thăng Long" và cầm trên tay trái. Sau đó, A ngồi sau xe của T đến địa phận bến đò Chã thuộc thôn Thi Đua, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, Bắc GiAg thì bị Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hiệp Hòa bắt quả tAg và thu giữ vật chứng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội dAh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến A từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/4/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và không có tài sản tích lũy nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong có ký hiệu là “QT” bên trong có chứa các mẫu còn lại sau giám định.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 99, 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 22 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy BA thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Tiến A phải chịu án hình hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quA và người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không giA, thời giA xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số 50/CT – VKSHH ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Tiến A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội không oA.

[3] Khoảng 14 giờ 20 ngày 12/4/2019, Án đã có hành vi tàng trữ ma túy và bị Cơ quA cảnh sát điều tra Công A huyện Hiệp Hòa bắt giữ, khám người phạm tội quả tAg, Cơ quA điều tra đã thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long" bên trong có 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong túi ni lon có 01 gói giấy(loại giấy dán tường) bên trong

chứa chất cục bột màu trắng. Sau khi tiến hành thu giữ và gửi giám định kết quả 01 gói giấy màu trắng đó là chất ma túy Hêrôin có khối lượng là 0,298gam. Số Ma túy trên A khai trước đó có nhờ Ah T ở Liễu Ngạn, Hoàng Vân, Hiệp Hòa, Bắc GiAg là người quen biết của A chở A đến khu vực ngã ba ThAh Xuyên, Phở Yên, Thái Nguyên để mua ma túy. Tuy nhiên, khi nhờ Ah T chở A không cho Ah T biết là đi mua ma túy. Bản thân A là người nghiện ma túy nên có nhu cầu mua để sử dụng cho bản thân.

[4] Hành vi phạm tội của Nguyễn Tiến A là nguy hiểm cho xã hội, gây hoAg mAg trong quần chúng nhân dân, trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất gây nghiện - ma túy, làm mất trật tự trị A xã hội, gây hoAg mAg dao động và làm bất B trong quần chúng nhân dân. Ma túy được xác định là hiểm họa của xã hội mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân đAg quyết tâm đấu trAh bài trừ tệ nạn này. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy để người sử dụng có thể dẫn đến sự chết người, làm lây nhiễm căn bệnh thể kỷ HIV, làm suy đồi đạo đức xã hội và suy thoái giống nòi, làm tA vỡ hạnh phúc gia đình và là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác nên cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, HĐXX thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, HĐXX cần phân tích đánh giá như sau:

Xét Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quA điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Qua đánh giá nêu trên, HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 BLHS buộc cách ly bị cáo Nguyễn Tiến A khỏi xã hội một thời giA mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo đAg bị tạm giam tại trại tạm giam - Công A tỉnh Bắc GiAg nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp và thu nhập nên không có tài sản tích lũy. HĐXX xét thấy, theo quy định của pháp luật và hoàn cảnh của bị cáo thì không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn T là người chở A đi mua ma túy nhưng bản thân T không biết A nhờ chở đến ngã ba ThAh Xuyên, Phở Yên, Thái Nguyên để mua túy. Vì vậy, HĐXX xét thấy không xem xét hành vi của Ah T là có căn cứ.

Đối với người đàn ông A nhờ đi mua ma túy hộ nhưng A không nhớ mặt và biết tên, tuổi địa chỉ nên CQĐT không có cơ sở để xem xét là có căn cứ.

[6] **Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong có ký hiệu là “QT”; bên trong có chứa các mẫu còn lại sau giám định.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 22 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Tiến A phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến A 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/4/2019.

[6] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong có ký hiệu là “QT” bên trong có chứa các mẫu còn lại sau giám định.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 22 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Tiến Án phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Hiệp Hòa
- Cơ quan điều tra Hiệp Hòa
- Cơ quan THA hình sự Hiệp Hòa
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa
- Bị cáo

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG THỊ HƯƠNG LA

